TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày 04/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Vương Ngọc Long.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thủy.

Ông Vũ Thanh Nguyên.

-Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký toà án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 21/6/2019 đối với bị cáo:

Lục Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 6 năm 1986 tại: Huyện BT, tỉnh LC.

Nơi cư trú: Thôn TT, xã GP, huyện BT, tỉnh LC; Nghề nghiệp trước khi phạm tội làm công nhân hợp đồng công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Phúc Khánh; Nghề nghiệp hiện tại: Tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lục Văn Chiến và bà Lư Thị Chinh; Có vợ là Nguyễn Thị Thao, có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/3/2019 đến ngày 20/3/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai -"Có mặt" .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn TT, xã GP, huyện BT, tỉnh LC -"Có mặt"

Người làm chứng:

Anh Bàn Tòn N, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn NV, xã NX, huyện VB, tỉnh LC -"Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16h15 phút ngày 11/3/2019, Lục Văn T gặp và hỏi một người đàn ông không quen biết ở ven đường thuộc thôn Mà Sa Phìn, xã Nậm Xây "Có cây thuốc phiện bán không", người đàn ông đó trả lời "Có" và hẹn T đến tối quay lại. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-235.52 đến chỗ hẹn gặp người đàn ông đó và mua được 02 bao tải xác rắn màu đỏ bên trong đựng thân, lá, rễ và quả cây thuốc phiện tươi với

giá 4.000.000đ. Sau đó T chở 02 bao tải đựng cây quả thuốc phiện vừa mua được về trung tâm xã Nậm Xây. Khi đến thôn Nà Đoong thì gặp công an xã Nậm Xây yêu cầu dừng xe để kiểm tra, T tự giác khai nhận 02 bao tải xác rắn màu đỏ đang chở trên xe đựng thân, lá, rễ, quả cây thuốc phiện tươi mua về để ngâm rượu. Công an xã Nậm Xây đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 24B1-235.52.

Về nguồn gốc số thân, rễ, lá và quả thuốc phiện nêu trên, T khai nhận mua của một người đàn ông mặc quần áo dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ tại đường đi thuộc thôn Mà Sa Phìn với giá 4.000.000đ khi đang chở về trung tâm xã Nậm Xây thì bị bắt.

Kết luận số 78/GĐMT ngày 13/3/2019 của phòng Kỹ thuật công an tỉnh LC kết luận: Số cây có thân, lá, quả màu xanh có cả rễ gửi giám định có tổng khối lượng là 25,00kg (trong đó có 20,10 kg thân, lá màu xanh, có cả rễ và 4,90kg quả màu xanh). Số quả màu xanh gửi giám định là quả Thuốc phiện tươi. Khối lượng của số quả Thuốc phiện tươi này là 4,90kg.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát huyện VB, truy tố bị cáo Lục Văn T để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát huyện VB, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Lục Văn T, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Điều luật áp dụng: điểm e khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lục Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không đề nghị phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát 24B1-235.52 là công cụ phương tiện phạm tội. Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Nguyễn Thị T.

Tịch thu tiêu hủy 2,4 kg quả Thuốc phiện tươi và 15,1kg thân, lá và rễ cây thuốc phiện tươi còn lại sau giám định, được tái niêm phong bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, xử lý vật chứng: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo khai nhận chiều ngày 11/3/2019, bị cáo gặp và mua thân, rễ, lá và quả cây thuốc phiện tươi của một người người đàn ông không quen biết với giá 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng)*, mục

đích bị cáo mua về ngâm rượu sử dụng cho bản thân. Trên đường chở thân cây, rễ, lá và quả thuốc phiện tươi về trung tâm xã Nậm Xây thì bị cơ quan công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ phương tiện xe mô tô BKS 24B1- 235.52.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, số quả thuốc phiện tươi của bị cáo tàng trữ là 4,9kg (theo kết luận giám định). Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lục Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xong bị cáo đã có hành vi mua tàng trữ trái phép 4,90kg quả thuốc phiện tươi, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc trước pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa chung tác hại của ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình xét xử HĐXX xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo trong quá trình tham gia giao thông có công cứu, giúp người bị tai nạn được UBND xã Tả Phời, thành phố Lào Cai xác nhận cứu, giúp người bị tai nạn giao thông. Gia đình bị cáo có ông nội bị cáo, bố, mẹ đẻ bị cáo là người có công với Nhà nước đây là tình tiết quy đinh tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bản thân bị cáo sau khi bị khởi tố đã bị Công ty CPĐTXD&PTNL Phúc Khánh chấm dứt hợp đồng lao động ngày 08/4/2019, hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, không có tài sản gì có giá trị do vậy HĐXX không phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 15,1kg thân, rễ, lá và 2,4kg quả thuốc phiện tươi được tái niêm phong, chuyển bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 24B1-235.52 là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu phát mại tài sản nộp vào công quỹ Nhà nước, xong đây là tài sản chung của vợ chồng giữa bị cáo với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T nên tuyên tịch thu 1/2 chiếc xe nộp ngân sách Nhà nước. Trả lai 1/2 chiếc xe mô tô BKS 24B1-235.52 cho chị Nguyễn Thị T.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lục Văn T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khấu trừ 09 ngày tạm giữ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 2,40kg quả Thuốc phiện tươi và 15,10kg thân, lá, rễ cây Thuốc phiện tươi đã được niêm phong trong 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của hộp có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lục Văn T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 11/3/2019 tại xã Nậm Xây, huyện VB, tỉnh Lào Cai". Các cạnh hộp có 07 chữ ký của người tham gia niêm phong và 15 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh LC. Theo biên bản giao nhận ngày 27/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Tịch thu 1/2 chiếc xe mô tô BKS 24B1-235.52 loại xe WAVE RSX nhãn hiệu HONDA màu Đỏ - Đen, xe cũ đã qua sử dụng, chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ xe Lục Văn T địa chỉ xã GP, huyện BT, tỉnh LC. Số máy 5076057; Số khung Y643010 đăng ký lần đầu do Công an LC cấp ngày 28/6/2012 (xe chưa giao nộp giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy). Trả lại 1/2 chiếc xe mô tô BKS 24B1-235.52 cho chị Nguyễn Thị T.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lục Văn T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND Tỉnh (01);
- VKSND huyện(01);
- Công an huyện(02);
- Sở tư pháp (01);
- UBND xã GP, huyện BT;
- Bị cáo(01);
- Người có QL&NVLQ (01);
- THAHS, THADS(04);
- Lưu HS, LĐ, VP(04).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Ngọc Long